

Số: /BC-UBND

Ninh Hải, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 (phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh)

Tiếp nhận Công văn số 566/TTT-NV3 ngày 21/5/2024 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh thường lệ giữa năm 2024; Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Trong kỳ báo cáo, tình hình phòng, chống tham nhũng trên địa bàn có nhiều chuyển biến tích cực, ý thức trách nhiệm của các cấp cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và cán bộ, công chức đối với công tác phòng, chống tham nhũng không ngừng được nâng lên, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện trong năm qua.

Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đã được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ những giải pháp công khai, minh bạch; cải cách hành chính từng bước được nâng cao đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị và địa phương.

II. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật và các văn bản của cấp trên về phòng, chống tham nhũng

Ủy ban nhân dân huyện luôn quan tâm chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến đội ngũ cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về công tác phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh từ huyện đến xã và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị, địa phương cho cán bộ, người dân được biết, lòng ghép quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thông qua các hội nghị, các cuộc họp hàng tháng, quý của cơ quan có hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo nội dung, thời gian theo

quy định, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, liêm chính, tạo niềm tin trong nhân dân.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 20/02/2024 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Hải.

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện đã tuyên truyền cho 419 cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện (huyện: 138, Xã: 281), hình thức tuyên truyền lồng ghép qua sinh hoạt ngày Pháp luật đầu tháng. Các đơn vị, địa phương đã phối hợp với các đơn vị, Mặt trận, đoàn thể tổ chức triển khai đến nhân dân. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức cán bộ trong công tác phòng, chống tham nhũng được tốt hơn.

2. Việc ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực như: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải đã xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng theo quy định, cụ thể như sau: Kế hoạch số 791/KH-UBND ngày 06/02/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 147/KH-UBND 06/04/2024 Triển khai thực hiện Kế hoạch số 282-KH/BCSD ngày 27/3/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Kế hoạch số 68/KH-UBND 06/2/2024 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Kế hoạch số 76/KH-UBND, ngày 29/2/2024 về Kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024 trên địa bàn huyện Ninh Hải.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

1.1. Kết quả công tác thanh tra

Trong kỳ báo cáo, Đoàn Thanh tra đã ban hành 03 kết luận, cụ thể: Kết luận thanh tra số 245/KL-TTH ngày 08/01/2024 về thanh tra Quy hoạch nông thôn tại phòng Kinh tế - Hạ tầng và UBND xã Nhơn Hải; Kết luận thanh tra số 54/KL-TTH ngày 19/4/2024 về công tác quản lý, sử dụng đất công ích trên địa bàn xã Tri Hải. Qua Thanh tra đề nghị thu hồi 4.738 m² đất công ích bị người dân lấn chiếm và thu hồi 308.370.000 đồng (ba trăm lẻ tám triệu ba trăm bảy mươi ngàn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước và Kết luận thanh tra số 74/KL-TTH ngày 21/5/2024 thanh tra về chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng và thực thi công vụ tại UBND xã Hộ Hải. Hiện nay đang tiến hành xây dựng Kết luận Thanh tra.

- Đồng thời, Thanh tra huyện đang thu thập tài liệu, xây dựng hồ sơ pháp lý để triển khai, thực hiện cuộc thanh tra trách nhiệm và thanh tra công vụ tại UBND xã Hộ Hải theo kế hoạch năm 2024.

1.2. Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

a) Tiếp nhận đơn: Trong kỳ báo cáo, toàn huyện đã tiếp nhận 159 đơn các loại/154 vụ việc (đơn tồn tháng 12/2023 chuyển sang 16 đơn) tiếp nhận mới 143 đơn.

+ Cấp huyện tiếp nhận: 82 đơn

+ UBND xã, thị trấn tiếp nhận 75 đơn.

b) Phân loại theo nội dung đơn: Tổng số đơn tiếp nhận nhận 159 đơn/154 vụ việc.

+ Đơn khiếu nại: 03: Huyện: 0; Xã: 0;

+ Đơn tố cáo: 0: Huyện: 00; Xã: 0;

+ Đơn khác: 157: Huyện: 80; Xã: 75.

2. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

Tổng số đơn đã giải quyết 146 đơn/159 đơn đã tiếp nhận (huyện 73 đơn; xã 71 đơn) cụ thể:

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Đã giải quyết: 01 đơn/03 đơn.

- Đang giải quyết: 02 đơn khiếu nại.

b) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Đã giải quyết: 145 đơn/156 đơn.

- Đang giải quyết: 11 đơn kiến nghị, phản ánh.

Công tác giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh luôn được UBND huyện chỉ đạo kịp thời, đúng theo quy định. Mặt khác UBND các xã, thị trấn cũng đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ giải quyết đơn. Qua đó, các đơn khiếu nại được UBND huyện, xã ban hành Quyết định giải quyết đúng quy định pháp luật.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, quy định, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Hiện nay, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát, cập nhật kịp thời và thực hiện nghiêm túc công tác công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình bằng hình thức niêm yết công khai tại bộ phận một cửa của UBND huyện, UBND xã; Ủy ban nhân dân huyện đã cập nhật và công khai 263 thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện; cấp xã là 93 thủ tục.

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2024 tại Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 về công bố công khai số liệu lập dự toán ngân sách năm 2024 theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch về tài chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn huyện đều đã thực hiện quy chế làm việc cụ thể về lễ lới, tác phong làm việc của công chức, bố trí nơi làm việc khoa học; từng bước chuyên môn hoá đội ngũ cán bộ công chức; sử dụng hiệu quả thời gian làm việc, phân công trách nhiệm để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp không để xảy ra tình trạng sách nhiễu, làm phiền hà công dân, doanh nghiệp đến làm việc.

Đồng thời, lãnh đạo, công chức của Ủy ban nhân dân huyện luôn luôn ý thức tốt về quy tắc ứng xử đối với đồng nghiệp và nhân dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ cũng như khi tới liên hệ công tác, hiện nay chưa có trường hợp nào bị người dân phản ánh cán bộ có thái độ ứng xử không đúng.

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 10/01/2024 về việc kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024. Trong kỳ báo cáo, Tổ kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính huyện đã tổ chức kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính đợt xuất 01 đợt tại 16 cơ quan, đơn vị, địa phương (Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm phát triển Quý đất, Hội Đông Y, Hội Chữ thập đỏ, Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng, Trung tâm chính trị huyện, Khối Mặt trận Đoàn

thê huyện, thị trấn Khánh Hải, xã Xuân Hải và Hộ Hải). Kết quả: có 02 công chức xã Xuân Hải vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính về giờ giấc

3.4. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2024 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (gọi tắt là công chức) thuộc Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2024 và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 05/01/2024 về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2024 và những năm tiếp theo.

Trong kỳ báo cáo, đã chuyển đổi vị trí công tác 03 trường hợp, cụ thể: UBND xã Thanh Hải: 01 trường hợp (*bà Võ Thị Quyên, từ Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường sang công chức Tư pháp – Hộ tịch*); UBND thị trấn Khánh Hải: 01 trường hợp (*ông Hà Lai, từ Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường sang công chức Văn hóa – Xã hội*); UBND xã Nhơn Hải: 01 trường hợp (*ông Trần Văn Trình, từ Công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường sang công chức Văn phòng – Thống kê*).

3.5. Việc thực hiện cải cách hành chính

Tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính một cửa, một cửa liên thông tại một số phòng ban trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện và 9 xã, thị trấn trên địa bàn. Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện và công khai 263 thủ tục dịch vụ công trực tuyến của huyện trong đó: thủ tục hành chính toàn trình là 68 thủ tục, một phần là 195 thủ tục.

3.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Tiếp tục triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo hướng dẫn tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và triển khai Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập đến các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo theo quy định. Trong kỳ báo cáo, số người đã kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập là 139 người.

4. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

4.1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, nhà nước

Ủy ban nhân dân huyện đã quán triệt người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chỉ đạo, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm tra, đôn đốc, hướng

dẫn việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức; tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN. Đồng thời người đứng đầu phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm hoàn toàn về kết quả chống tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý.

4.2. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

5. Trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

5.1. Trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phòng, chống tham nhũng:

Tuyên truyền thông qua các hội viên nhằm nâng cao vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng.

5.2. Trách nhiệm của Doanh nghiệp, Hiệp hội các Doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề trong phòng, chống tham nhũng:

Ủy ban nhân dân huyện không quản lý Doanh nghiệp, Hiệp hội các Doanh nghiệp, Hiệp hội ngành nghề.

5.3. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo trong phòng, chống tham nhũng:

Ủy ban nhân dân huyện không quản lý cơ quan báo chí, các nhà báo.

5.4. Trách nhiệm của công dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong phòng, chống tham nhũng:

Phát huy vai trò dân chủ ở cơ sở với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng” vai trò trách nhiệm của Ban giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã đã giám sát các công trình đầu tư trên địa bàn. Qua đó góp phần phát huy hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng.

6. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

6.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.5. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.6. *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng*: chưa phát hiện trường hợp nào.

6.7. *Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng*: chưa phát hiện trường hợp nào.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng, tiêu cực:

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của địa phương và nguyên nhân

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai, thực hiện. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước, góp phần tích cực trong hoạt động công khai, minh bạch, dân chủ ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng và chú trọng đến việc triển khai thực hiện 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đối với công tác phòng chống tham nhũng nhằm hạn chế và ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ trước: không thay đổi so với cùng kỳ.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực

Công tác phòng, chống tham nhũng được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai, thực hiện. Các hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước. Việc thực hiện các nhóm giải pháp phòng ngừa chống tham nhũng đã được triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan Thanh tra, Công an phối hợp Viện kiểm sát, Tòa án đẩy mạnh hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: không thay đổi so với cùng kỳ.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

3. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương mặc dù có quan tâm, tập trung chỉ đạo, điều hành PCTNTC tuy nhiên chưa thường

xuyên và kịp thời phát hiện tham nhũng. Công tác tuyên truyền trong nhân dân chưa sâu rộng, chưa đa dạng về hình thức. Công tác kê khai, kiểm soát thu nhập mặc dù được triển khai cụ thể nhưng vẫn còn sai sót nhất là công tác tiếp nhận bản kê khai.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

Trong tình hình hiện nay, tăng cường các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ở mọi lĩnh vực là cấp bách, những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng có khả năng dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới như: Lĩnh vực đất đai, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các dự án có nguồn vốn từ ngân sách...

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024

1. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật về PCTN, THTK, CLP của CBCCVC và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội về đấu tranh PCTN, lãng phí. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về PCTN, THTK, CLP, nhất là những quy định mới.

2. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, của cơ quan, đơn vị trong việc tuyên truyền, xây dựng và công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ, quy chế chi tiêu nội bộ; thường xuyên giám sát, đôn đốc, nhắc nhở nội bộ cơ quan, ngành, lĩnh vực để phòng ngừa, phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí hiệu quả.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát chấp hành pháp luật về PCTN, bao gồm việc tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức; kiểm tra của cơ quan, tổ chức cấp trên đối với cơ quan, tổ chức cấp dưới và cá nhân có liên quan để phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm; xác định rõ nguyên nhân và kiến nghị biện pháp khắc phục, đặc biệt chú trọng các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

4. Tăng cường thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; trong quy hoạch, đào tạo, quản lý, sử dụng tài sản, tài chính ngân sách; về minh bạch tài sản, thu nhập; thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với các hoạt động phòng ngừa tham nhũng, nâng cao chất lượng phục vụ, giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

6. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận xử lý, giải quyết tố cáo về tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua thanh tra, kiểm tra; tăng cường hoạt động kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng khi mới phát sinh.

7. Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực của huyện; các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam tinh, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, doanh nghiệp trong việc phát hiện, tố giác hành vi tham nhũng.

8. Chỉ đạo xử lý dứt điểm các vụ việc tham nhũng; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng.

9. Tăng cường chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, khai thác các nguồn thu, chống thất thu thuế, quản lý chi chặt chẽ, thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi ngân sách. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chế độ tự chủ chi thường xuyên của các cơ quan hành chính nhà nước; đẩy nhanh việc tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn. Tổ chức kiểm tra việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ thuộc nội dung quy chế chi tiêu nội bộ do các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý ban hành.

10. Tăng cường quản lý đầu tư công, nhất là ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư; trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể, bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện. Có kế hoạch rà soát các công trình, dự án được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, sử dụng.

11. Tăng cường quản lý tài sản công, thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát tài sản công, nhà, đất được giao quản lý, sử dụng đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, nhất là thực hiện việc liên doanh, liên kết, cho thuê tài sản theo quy định; rà soát duy tu, sửa chữa tài sản đảm bảo sử dụng hiệu quả, hạn chế hư hỏng.

12. Tăng cường, đẩy mạnh công tác quản lý nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản; chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm do nguyên nhân chủ quan trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao về công tác quản lý đất đai, việc thực hiện quy trình, thủ tục giao đất, cho thuê đất không đúng quy định để bị lấn chiếm, sử dụng đất sai mục đích; việc chậm trễ trong xác định giá đất để tính tiền sử dụng, tiền thuê đất. Thực hiện chặt chẽ công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tránh tình trạng lãng phí, sử dụng không hiệu quả.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VPUB.

CHỦ TỊCH

Trần Minh Thái

Phụ lục số 3

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 5 năm 2024
của UBND huyện Ninh Hải)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	KẾT QUẢ
	CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG		
I	Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN		
1	Số văn bản ban hành để chỉ đạo thực hiện công tác PCTN	Văn bản	04
2	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN	Cuộc	0
3	Số vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN		
4	Số lớp/lượt người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN	Lớp/người	1/419
III	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng		
5	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch	Cuộc/đơn vị	0
6	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng	Người	03
7	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
8	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
9	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm về thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc/đơn vị	0
10	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được ban hành mới	Văn bản	0
11	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	0
12	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được bãi bỏ	Văn bản	0
13	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp	Cuộc/đơn vị	0
14	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0

15	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong CQ, TC, ĐV do mình quản lý, phụ trách	Người	0
IV	Phát hiện, xử lý tham nhũng		
16	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra nội bộ của các CQ, TC, ĐV	Vụ/người	0
17	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng	Vụ/người	0
18	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ/người	0
19	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
20	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hành chính	Vụ/người	0
21	Số vụ/bị can đã khởi tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
22	Số vụ/bị can đã truy tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
23	Số vụ/bị cáo đã xét xử về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị cáo	0
24	Tài sản bị thiệt hại do hành vi tham nhũng	Triệu đồng	0
25	Tài sản bị tham nhũng được thu hồi	Triệu đồng	0
26	Số người tố cáo tham nhũng được khen thưởng	Người	0